

Số: *12* /2026/TT-BCT

Hà Nội, ngày *03* tháng 3 năm 2026

THÔNG TƯ

**Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của
Bộ trưởng Bộ Công Thương**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương; Nghị định số 109/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ; Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và Khoáng sản;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương

1. Quyết định số 69/2003/QĐ-BCN ngày 25 tháng 4 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc ban hành quy định kiểm kê than tồn kho.

2. Quyết định số 07/2006/QĐ-BCN ngày 11 tháng 4 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc quy định tiêu chuẩn kỹ thuật và điều kiện sử dụng điện làm phương tiện bảo vệ trực tiếp.

3. Quyết định số 44/2006/QĐ-BCN ngày 08 tháng 12 năm 2006 của Bộ

ĐH

trưởng Bộ Công nghiệp quy định kỹ thuật điện nông thôn.

4. Thông tư số 40/2010/TT-BCT ngày 13 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp trên thị trường điện lực.

5. Thông tư 43/2010/TT-BCT ngày 29 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định công tác quản lý an toàn trong ngành Công Thương.

6. Thông tư số 45/2012/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về hoạt động kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

7. Thông tư số 14/2013/TT-BCT ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về điều kiện kinh doanh than.

8. Thông tư số 15/2014/TT-BCT ngày 28 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về mua bán công suất phản kháng.

9. Thông tư số 06/2015/TT-BCT ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Bộ Công Thương về thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất, điện lực và hoạt động mua bán hàng hóa qua sở giao dịch hàng hóa.

10. Thông tư số 33/2015/TT-BCT ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện.

11. Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định một số nội dung về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng.

12. Thông tư số 13/2017/TT-BCT ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BCT quy định phương pháp xác định giá phát điện, trình tự kiểm tra hợp đồng mua bán điện; Thông tư số 30/2014/TT-BCT quy định vận hành thị trường phát điện cạnh tranh và Thông tư số 57/2014/TT-BCT quy định phương pháp, trình tự xây dựng và ban hành khung giá phát điện.

13. Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.

14. Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.

15. Thông tư số 13/2022/TT-BCT ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư bãi bỏ khoản 6 Điều 7 Thông tư số 05/2021/TT-BCT ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.

16. Thông tư số 10/2023/TT-BCT ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng

Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.

17. Thông tư số 16/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hướng dẫn về hợp đồng mua bán điện phục vụ mục đích sinh hoạt.

18. Thông tư số 12/2024/TT-BCT ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương liên quan đến điều độ, vận hành hệ thống điện quốc gia và thị trường điện.

19. Thông tư liên tịch số 16/2011/TTLT-BCT-BNV ngày 05 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Trung tâm khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp trực thuộc Sở Công Thương.

20. Thông tư liên tịch số 29/2011/TTLT-BCT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn tổ chức phối hợp kiểm tra giữa cơ quan Quản lý thị trường và cơ quan Quản lý giá.

21. Thông tư liên tịch số 36/2012/TTLT-BCT-BCA-BTP-BYT-TANDTC-VKSNDTC ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Y tế, Chánh án Tòa án nhân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn xử lý vi phạm về kinh doanh rượu nhập lậu, sản phẩm thuốc lá và nguyên liệu thuốc lá nhập lậu.

22. Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BCT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 17 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng Bộ Công an, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn chuyển hồ sơ vụ trộm cắp điện để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Điều 2. Bãi bỏ một phần nội dung một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương

1. Bãi bỏ khoản 2 Điều 9 Thông tư số 28/2024/TT-BCT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định định mức sử dụng năng lượng trong ngành công nghiệp sản xuất bia và đồ uống không cồn.

2. Bãi bỏ khoản 2 Điều 9 Thông tư số 29/2024/TT-BCT ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định định mức sử dụng năng lượng trong ngành công nghiệp sản xuất nhựa.

3. Bãi bỏ các cụm từ “Tổ chức được” và “giao nhiệm vụ theo thẩm quyền” tại khoản 2 Điều 4; các cụm từ “tổ chức được”, “giao nhiệm vụ” và “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và” tại khoản 3 Điều 4; cụm từ “tổ chức được giao nhiệm vụ theo thẩm quyền” tại khoản 1 Điều 6; cụm từ “tổ chức được giao nhiệm vụ” tại khoản 4 Điều 6; các cụm từ “tổ chức được” và “giao nhiệm vụ” tại tên Điều 7; các cụm từ “TỔ CHỨC ĐƯỢC” và “GIAO NHIỆM VỤ” tại tên của Phụ lục II; cụm từ “ĐƯỢC UBND TỈNH GIAO” tại Phụ lục IV Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận

ĐH

xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.

4. Bãi bỏ cụm từ “tổ chức được” và cụm từ “giao nhiệm vụ” tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 44/2025/TT-BCT ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thành lập Khu vực thương mại tự do ASEAN - Úc - Niu Di-lân.

5. Bãi bỏ cụm từ “tổ chức được” và cụm từ “giao nhiệm vụ” tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 49/2025/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa thuộc Hiệp định khung về Hợp tác Kinh tế Toàn diện giữa Chính phủ các Nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và Chính phủ Đại Hàn Dân Quốc.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2026.

2. Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Công Thương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. *Đh*

Nơi nhận:

- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện KSNDTC; Tòa án NDTC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc BCT;
- Công báo; Cơ sở dữ liệu quốc gia về VBQPPL; - Cổng thông tin điện tử: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, PC (08).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân

